**Tuần 30:**

Thứ hai ngày 10 tháng 3 năm 2022

Nghỉ giỗ Tổ Hùng Vương

Thứ ba ngày 11 tháng 4 năm 2022

**Tiếng Việt**

# **BÀI ĐỌC 1: BÉ XEM TRANH**

**1. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực ngôn ngữ**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nhịp thơ đúng sau mỗi dòng thơ; nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm.

- Hiểu nghĩa từ ngữ được chú giải cuối bài. Hiểu nội dung bài thơ: Bạn nhỏ xem bức tranh mẹ mua, cảm thấy cảnh trong tranh đẹp và giống như làng của mình. Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp của quê hương, thể hiện tình cảm yêu quê hương của bạn nhỏ.

- Tìm đúng trong bài thơ 1 câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú. Biết đặt câu thể hiện sự ngạc nhiên thích thú.

- Củng cố hiểu biết về bài thơ 4 chữ. Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp; thuộc lòng 12 dòng thơ.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**2. Phẩm chất**

- Yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, yêu thiên nhiên, đất nước.

- Nhân ái: Có lối sống thân ái, chan hòa với thiên nhiên.

- Chăm chỉ: chăm học.

*-* Trách nhiệm: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV.** Máy tính, tivi, giáo án.

**2. HS.** SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu. 10p.**  ***Mục tiêu:*** *giới thiệu chủ điểm và tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.* **\*CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM** - GV chỉ tranh minh hoạ giới thiệu chủ đề Em yêu Tổ quốc Việt Nam: *Đây là tranh cột cờ Lũng Cú ở tỉnh Hà Giang, địa đầu Tổ quốc. Cột cờ Lũng Cú đã được xây dựng từ 1 000 năm trước. Lá cờ đỏ tung bay trên bầu trời biên giới, xác định chủ quyền của nước ta. Chủ đề này giúp các em mở mang hiểu biết về đất nước, con người Việt Nam... Chủ điểm mở đầu là Quê hương của em.*  - GV hỏi: Em hiểu nghĩa từ quê hương là gì?  *GV chốt: Quê hương chính là nơi gia đình em, dòng họ của em nhiều đời làm ăn, sinh sống.* C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_20.png  - GV yêu cầu cả lớp theo dõi và đọ thầm nội dung thông tin trong SGK. GV mời 4 HS nối tiếp đọc lời giới thiệu quê hương (hoặc nơi sinh sống cùng gia đình) dưới mỗi hình.  - GV mời một vài HS dùng tranh ảnh các em mang đến, tiếp nối nhau giới thiệu về quê hương: *Xin chào các bạn. Minh là Mai. Mình muốn giới thiệu quê mình. Quê mình ở thành phố này - thành phố Hà Nội Ông bà, bố mẹ, cô bác mình đều sinh sống ở đây. Mình cũng sinh ra và lớn lên ở đây. Quê mình có rất nhiều món ăn ngon và cảnh đẹp.*  - GV khen ngợi HS giới thiệu to, rõ, tự tin về quê hương.  - GV nói lời dẫn vào bài đọc mở đầu chủ điểm *Quê hương em*: *Mỗi một vùng quê trên đất nước Việt Nam đều đẹp và đáng tự hào. Bài thơ Bé xem tranh kể về một bản nhỏ ngắm mẹ mua, thấy cảnh trong tranh rất gần gũi. Vì sao bức tranh đó lại gần gũi với bạn nhỏ? Chúng ta cùng đọc và tìm hiểu về bài thơ.*  **1. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng. 25’**  ***Mục tiêu:*** *HS đọc bài Bé xem tranh, ngắt nhịp thơ đúng sau mỗi dòng thơ; nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm.*  - GV đọc mẫu bài đọc. Lưu ý: Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nhịp thơ đúng sau mỗi dòng thơ; nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm.  - GV hỏi: Bài đọc có thể chia làm mấy đoạn?  - Gọi 5 HS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 1)  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai:  + GV hỏi: *Trong bài đọc, có từ ngữ nào em cảm thấy khó đọc?*  - GV viết bảng từ khó mà HS nêu và hướng dẫn cách đọc  *-* GV hướng dẫn HS ngắt nhịp thơ ở khổ thơ 5  *Bé ngồi ngắm nghía/*  *Bức tranh mẹ mua/*  *Đúng rồi, / ai đó/*  *Vẽ về làng ta.//*  Khi đọc các con cần chú ý điều gì?  - Gọi 1 hs đọc lại khổ thơ 5.  - HDHS đọc nối tiếp từng khổ (lần 2)  - GV nhận xét cách đọc và rút kinh nghiệm cho HS  - GV hỏi: Trong bài đọc có từ ngữ nào em chưa hiểu nghĩa?  (GV giúp HS hiểu nghĩa nếu HS còn lúng túng).  - GV yêu cầu HS đọc mục chú giải từ ngữ khó: *ngợp.*  *Mở rộng: Em hãy đặt câu có từ ngợp*  ***-*** GV nhận xét, tuyên dương.  ***-*** Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm ba.  - Tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp từng khổ thơ giữa các nhóm.  - GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.  ***-*** GV và HS nhận xét phần thi đọc của các nhóm  ***-*** GV mời 1 HS đọc toàn bộ bài đọc.  ***-*** GV đánh giá, biểu dương.  **TIẾT 2**  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần Đọc hiểu SGK trang 99.  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp 3 câu hỏi trong phần Đọc hiểu:  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả.  + Câu 1: *Bức tranh mà bạn nhỏ xem vẽ những gì?*  + Câu 2: *Vì sao bạn nhỏ nghĩ rằng đó là bức tranh vẽ làng quê của mình.*  + Câu 3*: Nói về một hình ảnh em thích trong bài thơ.*  - GV yêu cầu từng cặp HS trao đổi, trả lời các câu hỏi.  - GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả.    - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài thơ, em hiểu điều gì?*  - GV chốt lại nội dung bài đọc, hỏi HS: *Em thấy bạn nhỏ có tình cảm như thế nào với quê hương?*  *Liên hệ*  *- Các em hãy chia sẻ tình cảm của em với nơi mà e sinh ra và lớn lên?*  **Hoạt động 3: Luyện tập. 12’**  ***Mục tiêu:*** *Học cách nói lời ngạc nhiên, thích thú; đặt câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú.*  **Bài 1 Câu 1: *Tìm trong bài thơ một câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú của bạn nhỏ khi xem tranh.***  - GV mời 1 HS đọc câu hỏi:  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả.  - GV chốt kết quả, biểu dương học sinh  4. HĐ Vận dụng, trải nghiệm  *Mục tiêu: vận dụng bài học vào thực hành kĩ năng đặt câu*  ***Câu 2: Đặt một câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú của em trước một bức tranh hoặc một cảnh đẹp.***  *M: Ồ, bức tranh đẹp quá.*  - GV nêu yêu cầu của bài.  - GV tổ chức cho HS thực hành theo cặp. 1 bạn đưa ra tình huống để đặt câu ngạc nhiên bạn còn lại sẽ đặt câu  - GV tổ chức HĐ cả lớp: chọn ra 2 đội lên bảng thực hiện. Yêu cầu dưới lớp các bạn sẽ lắng nghe và bình chọn đội thực hiện tốt hơn  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* Mở rộng nếu còn thời gian: HS sẽ viết ít nhất 2 câu bày tỏ sự ngạc nhiên mà phù hợp nhất với cách nói của mình vào vở ô ly  **\* Học thuộc lòng 12 dòng thơ đầu**  - Tổ chức cho HS đọc thuộc lòng 12 câu thơ đầu.  - HS thi đọc thuộc lòng trước lớp  \*  - Gọi 1 HS đọc toàn bài  - GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau bài học.  - Em sẽ làm gì để thể hiện tình yêu quê hương?  - Giao nhiệm vụ vận dụng sau giờ học có thể thực hiện ở nhà: Hãy thể hiện tình yêu quê hương qua hoạt động vận dụng sau: *Hãy vẽ một bức tranh về quê hương em sau đó viết mong muốn sự thay đổi của quê hương hoặc tìm 1 bài hát về quê hương và hát thuộc bài hát đó….* VD: *Em mong quê hương em sẽ nhiều cây xanh hơn…*……GV cũng có thể chiếu một số hình ảnh tham khảo cho HS xem  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - Dặn dò HS:  + Ghi nhớ nội dung bài đã học.  + Chuẩn bị cho bài học sau. | - HS quan sát tranh và lắng nghe.  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_19.png*  HSTL: Quê hương là nơi mình được sinh ra.  - 4 HS đọc nối tiếp thông tin dưới tranh, cả lớp đọc thầm theo.  2 HS lên trình bày. Dưới lớp lắng nghe, góp ý cho bạn cách trình bày.  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe  -HS đọc thầm và xác định từ khó đọc.  Mỗi khổ thơ tương ứng 1 đoạn.  5 Hs đọc nối tiếp nhau  - Mỗi lần xuống dòng là một đoạn  - HS nêu: *long lanh, nghộ nghĩnh, đồng lúa, kéo lưới, hôm nao, làng ta.*  - HS luyện phát âm.  - HS nghe cô giáo đọc mẫu khổ thơ 5 và phát hiện cách ngắt nhịp, nhấn giọng  - Phải chú ý ngắt nhịp thơ và ngắt nhịp thơ sau dấu phẩy. Thực hiện nghỉ hơi lâu hơn sau dấu chấm. Nhấn giọng ở từ *ngắm nghía, Đúng rồi*  - 5 HS đọc nối tiếp nhau.  -HS nêu  - HS đọc phần chú giải từ ngữ:  *+ Ngợp: đầy khắp, như bao trùm cả không gian.*  - HS đặt câu.  - HS luyện đọc đoạn trong nhóm  - HS thi đọc.  - 1 HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS trao đổi theo nhóm đôi.  - HS trình bày kết quả:  *+ Câu 1: Bức tranh mà bạn nhỏ xem vẽ đồng lúa, bông lúa thơm vàng chín cong đuôi gà, con đò cập bến đêm trăng, thuyền kéo lưới trong tiếng hò, cò bay ngược gió giữa bầu trời cao trong veo.*  *+ Câu 2: Bạn nhỏ nghĩ rằng đó là bức tranh vẽ làng quê của mình vì: cảnh trong tranh rất giống cảnh làng của bạn.*  *+ Câu 3: Tôi thích hình ảnh đồng lúa chín cong đuôi gà. / Tôi thấy hình ảnh con đò cập bến trăng ngợp đôi bờ rất đẹp. / Tôi yêu hình ảnh cò bay ngược gió giữa bâu trời cao trong veo. / Hình ảnh mắt bé long lanh, cười ngộ nghĩnh rất đáng yêu*.  - HS trả lời: *Bài thơ nói về bạn nhỏ xem bức tranh mẹ mua, thấy cảnh trong tranh đẹp quá và gần gũi như ai đó vẽ về làng mình.*  *- HSTL: Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp của quê hương, thể hiện tình cảm yêu quê hương của bạn nhỏ.*  *- Nhiều HS chia sẻ*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - Thảo luận sau đó làm HS làm bài vào vở cá nhân  - HS trình bày:  *Câu 1: Câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú trong bài thơ: Ồ, đây giống quá ...*  - HS chú ý  - HS thực hành theo nhóm đôi dựa vào hướng dẫn.  - Một số cặp thực hành trước lớp.  *VD:*  *-HS1: Tớ đang có 1 bức tranh đẹp*  *HS2: Ồ, bức tranh đẹp quá! / Ồ, bức tranh mới đẹp làm sao! /.*  *HS2: Nếu trong ti vi chiếu một phong cảnh tuyệt đẹp*  *HS1: Ôi, cảnh này tuyệt đẹp! /Cảnh này quá đẹp. / Phong cảnh đẹp ơi là đẹp! /...*  -2 đội mỗi bạn có 2 HS lên bảng thực hiện. Dưới lớp theo dõi, nhận xét   * HS chú ý   -HS viết vở  - HS thực hiện học thuộc lòng 12 câu thơ theo yêu cầu.  - HS thi đọc. HS khác đánh giá bình chọn bạn đọc tốt nhất.  - 1 HS đọc   * HS chia sẻ cảm nhận.   *+ Em sẽ học giỏi*  *+E sẽ thực hiện bảo vệ môi trường….*  HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện |

*IV. Điều chỉnh tiết dạy( nếu có):*

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Toán**

**BÀI 83: KI- LÔ- MÉT (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực Toán học**

- Biết ki-lô-mét là đơn vị đo độ dài, ki-lô-mét viết tắt là km. Biết được quan hệ giữa ki-lô-mét với các đơn vị đo độ dài đã học.

- Thực hiện được các phép tính với đơn vị mét, ki – lô mét và vận dụng giải quyết vấn đề thực tế.

- Biết ước lượng độ dài với đơn vị đo ki-lô-mét trong một số trường hợp đơn giản.

- Phát triển các NL toán học: Thông qua các hoạt động quan sát, so sánh, trao đổi, nhận xét, ước lượng sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét trong bối cảnh thực tiễn, HS có cơ hội được phát triển N giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học. Kích thích trí tò mò của HS về toán học, tăng cường sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác, cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.

**2. Phẩm chất:** Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:1 số tình huống thực tế có sử dụng đơn vị đo độ dài 1km, thẻ m, cm, dm, tranh sgk/ 66.

- HS: Sách giáo khoa, vở bài tập...

**III. CAC HOẠT DỘNG DẠY VA HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (4-5’)**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thế cho HS và từng bước làm quen bài học.*  **\* Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Gắn thẻ”**  - GV phát thẻ m, cm, dm, choHS. YC HS gắn tên các đơn vị đo độ dài đã học. Viết đơn vị đo độ dải thích hợp vào chỗ chấm. Bạn nào gắn đúng và nhanh nhất bạn đó chiến thắng.  a) Bút chì dài 15…  b) Bàn học cao khoảng 8…  c) Chiều dài lớp học khoảng 12 ...  d. Quãng đường từ Hà Nội đi Hải Phòng dài khoảng 1000....  - GV : các độ dài các con vừa gắn vào các câu thích hợp là những đơn vị đo độ dài các đồ dùng và các vật rất gần gũi với chúng ta . Vậy để đo độ dài của 1 quãng đường từ hay từ thành phố HN này đến thành phố HP người ta thường dùng đơn vị đo lớn hơn mét các con ạ ! Đó là đơn vị nào ? Cô cùng các con sẽ đi tìm hiểu nhé !  **\*GV yêu cầu HS quan sát tranh sgk và trả lời câu hỏi :**  - Bức tranh vẽ cảnh gì ?  - GV đặt vấn đề: Cái biển đó là biển chỉ dẫn cho biết độ dài đoạn đường đi đến các TP . Biển dẫn có nhánh rẽ 2 đoạn đường : Rẽ phải vào TP A là 34 km; vào TP B là 30km . Các em đã bao giờ nghe nói đến đơn vị đo độ dài ki-lô-mét này chưa? Vậy bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về 1 đơn vị đo độ dài lớn nhất nhé !  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (10- 12p)**  *Mục tiêu: Biết ki-lô-mét là đơn vị đo độ dài, ki-lô-mét viết tắt là km. Biết được quan hệ giữa ki-lô-mét với các đơn vị đo độ dài đã học.*  **\*Hoạt động 1:** **Nhận biết đơn vị đo độ dài ki-lô-mét**  - GV nêu: Để đo những độ dài tương đối lớn như độ dài đường bộ, đường sắt, chiều dài con sông... người ta thường sử dụng đơn vị đo độ dài ki-lô-mét.  - GV giới thiệu: Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài, viết tắt là km.  1 km = 1000 m 1000 m = 1 km  ( 1km người ta còn có thể gọi là 1 cây số : Ví dụ đi từ nhà e đến trường dài 1 cây số )  - GV yêu cầu HS đọc và ghi vào vở.  **\*Hoạt động 2.** **Tổ chức hoạt động giúp HS cảm nhận được độ dài 1 km trong thực tế cuộc sống**  - GV lấy một vị trí có khoảng cách từ trường TH Quang Trung đến trường TH Trưng Vương dài khoảng 1 km để giải thích cho HS cảm nhận được độ dài 1 km.  - Từ nhà e đến trường thường dài khoảng 1 km, hoặc 2km hoặc 3km, chứ không có nhà ai đi 20km, 30km đâu vì xa quá.  - GV chuyển ý : Để biết được đơn vị Km được dùng đo những vật ntn ? chúng ta chuyển sang phần tiếp theo.  **3. Hoạt động luyện tập- thực hành: (15- 18p)**  **Mục tiêu:** *Thực hiện được các phép tính với đơn vị mét, ki – lô mét*  **\*Bài 1: Chọn số đo độ dài thích hợp:**  a. Cầu Nhật Tân b. Xe buýt dài dài khoảng: khoảng:  A. 4m A. 10m  B. 4km B. 10km  - Gọi HS đọc YC bài.  - GV cho HS thực hiện theo nhóm bàn:  - GV cho HS Quan sát hình vẽ, chọn số đo độ dài thích hợp với mỗi trường hợp rồi giải thích tại sao lại chọn.  - GV hỏi : Tại sao cái cầu Nhật Tân lại dài khoảng 4km mà k phải làm 4m ?    - Tại sao ô tô lại chỉ dài khoảng 10m mà không phải là 10km?  - NX, chữa bài đúng, chốt kiến thức.  **\*Bài 2:**  **a. Tính:**  **200km+ 140 km 160 km – 60 km**  **2km x 9 45 km : 5**  - GV cho HS đọc yêu cầu và làm bài cá nhân vào vở  - GV cho HS chữa bài, GV chốt đáp án và hỏi:  - Làm thế nào để tìm được kết quả của phép tính 200km + 140km?  - Tại sao con biết 45km : 5 = 9km?  - Vậy khi thực hiện tính với đơn vị đo độ dài km có giống với đơn vị cm không?  ***=>****Chốt cách thực hiện tính với đơn vị đo độ dài.*  **b. < , > , =**  **1 km [?] 300 m + 600 m**  **1000 m [?] 1 km**  **980 m + 10 m [?] 1 km**  **315 m + 683 m [?] 1 km**  - GV cho HS đọc yêu cầu.  - GV yêu cầu HS làm bài và nêu kết qu, GV chốt kq và hỏi :  - Tại sao con biết 1km > 300m + 600m  - Khi làm bài tập điền dấu >;<;= con cần lưu ý gì?  *=> GVChốt cách làm bài điền >,<,=*  **4. Hoạt động vận dụng:(4-5p)**  \* GV cho vẽ 1 số mốc quãng đường và đố HS:  - Hà Nội đi Lạng Sơn: 169km  - Hà Nội đi Cao Bằng: 285 km  - Hà Nội đi Hải Phòng: 102km  - Hà Nội đi Vinh: 308 km  ? Hà Nội đi thành phố nào dài nhất?  ? Hà Nội đi thành phố nào gần nhất?  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng.  - Bài học hôm nay chúng ta đã biết thêm  1 đơn vị đo độ dài như thế nào nhỉ ? | - Theo dõi GV hướng dân chơi. 3 HS lên bảng, lớp làm nháp, theo dõi, cổ vũ.  a) Bút chì dài 15 **cm**  b) Bàn học cao khoảng 8 **dm**  c) Chiều dài lớp học khoảng 12 **m**  d. Quãng đường từ Hà Nội đi Hải Phòng dài khoảng 1000**m**  - HS chú y lắng nghe  - HS quan sát bức tranh  - HS nêu : Có con đường và ô tô đi , có biển chỉ dẫn, có hàng cây...  - HS nhận biết ki-lô-mét: Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài, viết tắt là km.  - HS đọc và ghi vở  -1 km = 1000 m1000m = 1km.  - HS cảm nhận được độ dài 1 km trong thực tế cuộc sống.  -Vài HS nêu khoảng cách quãng đường  - Lắng nghe.  - 2 HS đọc YC. Lớp theo dõi.  - HS qs giải thích vì sao chọn đáp án đó  **a. B ; b.A**  - HS trả lời: Vì quãng đường phải dài người ta mới xây cầu,có nhiều nhịp cầu, phải dài thì ô tô, xe máy mới đi lại được...  - Vì số lượng người trên một ô tô có hạn nên chỉ điền là m...  - Chữa bài vào vở.  - HS đọc YC, làm bài cá nhân vào vở và trình bày kết quả  200 km + 140 km = 340 km  160 km – 60 km = 100 km  2 km x 9 = 18 km  45 km : 5 = 9 km  - HS nêu: tính 200+140=340 rồi viết thêm đơn vị km vào kết quả.  - Lấy 45:5=9 rồi viết thêm đơn vị km vào kq.  - Có.  - Trình bày bài vào vở.  - Đọc YC.  - HS làm bài và trình bày kết quả  1 km [>] 300 m + 600 m  1000 m [=] 1 km  980 m + 10 m [<] 1 km  315 m + 683 m [<] 1 km  - Vì 300m + 600m = 900m mà  1km = 1000m nên 1km>900m  - Tính được kết quả rồi mới so sánh để điền dấu.  - Theo dõi, thực hiện nhiệm vụ của GV đưa ra.  +Vinh  +Hải Phòng  - Nêu |

*IV. Điều chỉnh tiết dạy( nếu có):*

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Giáo dục thể chất**

**CHỦ ĐỀ : MÔN THỂ THAO TỰ CHỌN (Bóng đá)**

**Bài 57: Ôn đỡ bóng bằng chân. Trò chơi “Chuyền bóng qua đầu”(T3)**

**I.Yêu cầu cần đạt.**

**1.Kiến thức,kĩ năng**

- Ôn đỡ bóng bằng chân. Trò chơi “Chuyền bóng qua đầu”

- Biết cách thực hiện các động tác đỡ bóng bằng chân trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên. Biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi.

- GDHS đoàn kết trong tập luyện, yêu thích môn học.

**2. Về năng lực**:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các động tác đỡ bóng bằng chân trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác làm quen đỡ bóng bằng chân.

**3.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh, trang phục thể thao, bóng đá, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Bài thể dục PTC.  - Trò chơi “chuyển bóng qua đầu”  https://lh3.googleusercontent.com/m6yjkRSMXue95KdLEPYfzrBLsRIrhQVQfIn6DFCusZlpSQ0oWHa280KMeN8r41AdCn-QvRRKW6HfasZXDWpOUmaMaxBFq_2kMGNf9aE-WszOEWBg4McHGKqpJw4AHrG73nwgZZI  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Ôn đỡ bóng bằng đùi.  - Ôn đỡ bóng bằng lòng bàn chân.    -**Luyện tập**  Tập theo tổ nhóm    Tập theo cặp đôi  Tập cá nhân  Thi đua giữa các tổ    - Trò chơi “lăn bóng tiếp sức”  https://lh4.googleusercontent.com/Yk4n3zdILepTgZTVcXQvnMiXNncVuwenG2TkLzVlnHMkh1m1A0BFMxyxETEMm9F_PR9Vrhrllzxy4xf-kJLpuPqkxsd8aAGVMoG-k67qFIH-B_2zy9p-ObcG_CqevISfa9miYMQ  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  -  Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.   Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’    2-3’    16-18’    3-5’    4- 5’ | 2x8N  2x8N    4 lần    3 lần  3 lần  1 lần    2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hô nhịp, HS tập  - GV hướng dẫn chơi    - GV làm mẫu lại động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Phân công tập theo cặp đôi  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS bật tại chỗ hai tay chống hông 15 lần  - Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT2 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹   - HS khởi động theo GV.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  - HS Chơi trò chơi.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                🚹  - HS quan sát GV làm mẫu  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  - HS tiếp tục quan sát    ĐH tập luyện theo tổ  🚹                 🚹  🚹🚹       🚹      🚹🚹  🚹       GV    🚹  - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ  lên  thi đua    - Chơi theo hướng dẫn  🚹🚹🚹-------------  🚹🚹🚹-------------                  🚹  HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS trả lời  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Thứ tư ngày 12 tháng 4 năm 2022

**Toán**

**KI- LÔ- MÉT (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực Toán học**

- Biết ki-lô-mét là đơn vị đo độ dài, ki-lô-mét viết tắt là km. Biết được quan hệ giữa ki-lô-mét với các đơn vị đo độ dài đã học.

- Thực hiện được các phép tính với đơn vị mét, ki – lô mét và vận dụng giải quyết vấn đề thực tế.

- Biết ước lượng độ dài với đơn vị đo ki-lô-mét trong một số trường hợp đơn giản.

- Phát triển các NL toán học: Thông qua các hoạt động quan sát, so sánh, trao đổi, nhận xét, ước lượng sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét trong bối cảnh thực tiễn, HS có cơ hội được phát triển N giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học. Kích thích trí tò mò của HS về toán học, tăng cường sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác, cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.

**2. Phẩm chất:** Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:1 số tình huống thực tế có sử dụng đơn vị đo độ dài 1km, thẻ m, cm, dm, tranh sgk/ 66.

- HS: Sách giáo khoa, vở bài tập...

**III. CÁC HOẠT DỘNG DẠY VA HỌC:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.Hoạt động mở đầu**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thế cho HS và từng bước làm quen bài học.*  - Cho HS hát bài: Trái đất này là của chúng mình.  - Cho HS chơi trò chơi đố bạn: Bạn đầu tiên đọc : 1m = 10 dm, sau đó nói tên bạn khác đọc 1km = 1000 m ,.......  - NX, dẫn dắt vào bài.  **2. Hoạt động luyện tập- thực hành**  **( 20-25p)**  **\*Bài 3: Đọc bảng sau rồi trả lời câu hỏi:**   |  |  | | --- | --- | | Quãng đường | Dài khoảng | | Hà Nội - Vinh | 300 km | | Hà Nội – Lai Châu | 450 km | | Hà Nội – Quảng Ninh | 153 km | | Hà Nội – Thanh Hóa | 150 km |   - Cho HS đọc yêu cầu bài.  - Cho HS thảo luận nhóm 4 : sau đó gọi các nhóm trình bày trước lớp.  - GV gọi HS Đọc thông tin về độ dài quãng đường từ Hà Nội đi một số tỉnh  a) Trong các tuyến đường từ Hà Nội đi các tỉnh này, tuyến đường nào dài nhất?  b) Hà Nội đi Quảng Ninh xa hơn hay từ Hà Nội đi Vinh xa hơn?  - GV chốt đáp án và hỏi :  ?Tại sao con biết tuyến đường Hà Nội – Lai Châu dài nhất trong các tuyến đường ?  ? Tại sao Hà Nội đi Vinh lại xa hơn đi Quảng Ninh?  - Liên hệ với độ dài quãng đường ở một số địa danh của địa phương con rồi nêu nhận xét.  - GV NX, chốt kiến thức.  **\*Bài 4: Quan sát sơ đồ, trả lời câu hỏi:**    Tùng nói rằng: “Quãng đường đi từ nhà mình đếm nhà Hân dài 1 km”. Theo em, Tùng nói có đúng không?  - Gọi HS đọc YC.  - GV cho HS Quan sát sơ đồ, chia sẻ thông tin biết được từ sơ đồ  - GV cho thực hiện theo cặp hoặc theo nhóm bàn:  - GV cho HS Thảo luận với bạn, đưa ra những lập luận chỉ ra lí lẽ, chứng cứ để nói rõ quan điểm có đồng ý với câu nói của Tùng không ?  - Vì sao con đồng tình với ý kiến của Tùng?  - NX, chốt lại KT.  **4. Hoạt động vận dụng (3-5p)**  **\*Bài 5: Thực hành ước lượng với đơn vị đo ki-lô-mét.**  -HS thực hiện theo nhóm cùng nhau ước lượng khoảng cách từ trường học đến nhà của mình dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Em thích nhất hoạt động nào  - Liên hệ về nhà, em tập ước lượng một sử dụng đơn vị đo độ dải ki-lô-mét. | - Cả lớp hát.  - Cả lớp chơi, cổ vũ.  - Theo dõi.  - Hs đọc yêu cầu và làm bài  - Đại diện các nhóm trình bày  - 1 HS đọc.  a) Trong các tuyến đường từ Hà Nội đi các tỉnh này, tuyến đường Hà Nội – Lai Châu dài nhất  b.Từ Hà Nội đi Vinh xa hơn hay từ Hà Nội đi Quảng Ninh  - Vì có số đo lớn nhất: 450km  - Vì quãng đường từ HN đi Vinh có số đo 300km lớn hơn quãng đường từ HN đi QN153km.  - Vài HS tự nêu câu hỏi cho bạn trả lời  + Từ TP Uông Bí đi TP Hạ Long là bao nhiêu km ?40(km)  + Từ TP Uông Bí đi Hà Nội là bao nhiêu km ? (150km)  - Trình bày lại bài vào vở.  - HS đọc YC.  - Lớp quan sát hình vẽ  - HS thảo luận theo nhóm đôi.  - Đại diện HS trình bày  Quãng đường từ nhà Tùng đến nhà Hân dài:  300 + 100 + 100 + 200 + 300 = 1000 m = 1 km  Vậy Tùng nói đúng.  - Vì 1000m=1km  - Hoàn thành lại bài vào vở.  - HS thực hiện ước lượng.  - HS nêu  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ**

…………………………………………………………………………………

….………………………………………………………………………………

# **Đạo đức**

**BÀI 12: EM VỚI QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**1. 1. Năng lực đặc thù**

- HS nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng.

- Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng

- Đồng tình với những lời nói, hành động tuân thủ quy định nơi công cộng, không đồng tình với những lời nói, hành động vi phạm quy định nơi công cộng.

- Vận dụng nội dung bài học vào cuộc sống để thể hiện tốt các nội quy nơi công cộng

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

**1.2. Năng lực chung**

- Tự chủ - tự học: Tự hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân.

- Giao tiếp và hợp tác: Thái độ tích cực phối hợp nhịp nhàng cùng các thành viên trong tổ.

**-** Giải quyết vấn đề và sáng tạo*:* Trả lời các câu hỏi mở rộng, liên hệ/vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống

**3. Phẩm chất**

- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, rèn luyện các chuẩn hành vi pháp luật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

**-** SGK, Vở bài tập Đạo đức 2;

- Câu chuyện, bài hát, trò chơi gắn với bài học “Ra chơi vườn hoa”;

- Bộ tranh về tuân thủ quy định nơi công cộng theo Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT;

- Máy tính, máy chiếu, bài giảng powerpoint,...

2. HS: SGK, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu** (2-3 phút)  *\* Mục tiêu*: *Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  - GV tổ chức cho HS nghe, hát và vận động theo nhịp bài hát *Ra chơi vườn hoa* (nhạc và lời: Văn Tuấn).  - GV đặt câu hỏi: Bạn nhỏ trong bài hát đã tuân thủ quy định nơi cộng cộng như thế nào?  - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài.  - GV ghi bảng tên bài.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới. 25’**  *Mục tiêu*: *HS chiếm lĩnh tri thức, kĩ năng mới thông qua các hoạt động khác nhau.*  **\* Tìm hiểu một số quy định nơi công cộng.**  - GV cho HS quan sát tranh sgk YC HS làm việc theo nhóm đôi để trả lời câu hỏi:  *+ Nêu những quy định nơi công cộng qua các hình ảnh đó?*  - Tổ chức cho HS chia sẻ.  + Ngoài ra em còn biết những quy định nơi công cộng nào khác?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt: *Chúng ta cần tuân theo các quy định nơi công cộng như: Không vứt rác bùa bãi; không giẫm chân lên cỏ; không hái hoa ,bẻ cành; không gây ồn ào; không chen lấn ,xô đẩy ;sắp xếp sách đúng nơi quy định ;có ý thức giữ gìn và bảo vệ tài sản nơi công cộng …*  - GV khen ngợi những cặp có câu trả lời đúng, bổ sung những câu trả lời còn thiếu và kết luận.  **3. Hoạt động Luyện tập thực hành**  ***Mục tiêu:*** *Giúp HS củng cố kiến thức đã học và thực hành xử lí tình huống cụ thể.*  **BT1**: **Hoạt động cá nhân, hoàn thành** - GV treo tranh, yêu cầu HS quan sát và đưa ra *nhận xét về việc làm của bạn trong mỗi tranh dưới đây?*    - GV mời một số HSnêu lên nhận xét của mình.  - GV cùng các bạn khác, đánh giá, nhận xét và tuyên dương HS có nhận xét đúng nhất.  **BT2: Bày tỏ ý kiến**  - GV yêu cầu HS đọc BT2, suy nghĩ và nêu lên ý kiến của mình về việc đồng tình hoặc không đồng tình với ý kiến nào? Vì sao?  - GV đọc từng ý kiến, gọi 1 bạn HS đứng dậy trình bày.  - GV làm tương tự cho đến khi hết các ý kiến.  - GV cùng cả lớp nhận xét ý kiến của các bạn, đưa ra kết luận:  *+ Đồng tình: ý B, D, E*  *+ Không đồng tình: A, C*  **4. HĐ vận dụng, trải nghiệm**  *Mục tiêu:* *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài. Vận dụng vào cuộc sống.*  Tuần thủ quy định nơi công cộng có lợi ích gì?  - GV nhấn mạnh một số quy định lớp học.  - GV nhận xét, tuyên dương HS  - Dặn dò HS: Hãy vận dụng bài học vào cuộc sống. | - HS nghe, hát và vận động theo nhịp bài hát.  - HS trả lời  - HS mở vở ghi tên bài.  - HS quan sát tranh.  - HS hoạt động cặp đôi, trả lời câu hỏi của GV yêu cầu.  - HS chia sẻ.  *+ Không vứt rác bừa bãi*  *+ Không giẫm chân lên cỏ*  *+ Không hái hoa, bẻ cành*  *+ Không gây ồn ào*  *+ Không chen lấn, xô đẩy nhau.*  - 3-4 HS trả lời.  - HS xung phong trả lời. Dưới lớp lắng nghe và bổ sung.  - HS lắng nghe và ghi nhớ  - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi  *+ Tranh 1: các bạn tranh giành nhau quyển sách*  *+ Tranh 2: Bạn nam bỏ rác vào thùng rác*  *+ Tranh 3: Bạn nữ vẽ bậy lên tường nhà văn hóa*  *+ Tranh 4: Các bạn xếp hàng vào phòng chiếu phim.*  - HS trình bày  - HS lắng nghe nhận xét, đánh giá  - HS suy nghĩ, đưa lên ý kiến  - HS trình bày  - HS nghe nhận xét  - HS lắng nghe  + Nhiều HS chia sẻ  *Tuân thủ quy định nơi công cộng là trách nhiệm của mỗi người. Việc tuân thủ quy định nơi công cộng giúp chúng ta có môi trường vui chơi, giải trí xanh, sạch, đẹp, thoáng mát, ...*  - HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều:**

**Tiếng Việt**

# **BÀI ĐỌC 2: RƠM THÁNG MƯỜI (**2 TIẾT)

**1. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.1. Năng lực ngôn ngữ**

- Đọc trôi chảy toàn bài, phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng. Biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm khi đọc bài văn miêu tả.

- Hiểu nghĩa các từ trong bài. Hiểu nội dung bài: Bài đọc kể lại những kỉ niệm đẹp về mùa gặt, những con đường làng đầy rơm và niềm vui của trẻ em được chạy nhảy, lăn lộn trên những con đường làng đầy rơm vàng óng.

- Mở rộng vốn từ: Từ ngữ tả màu sắc, mùi thơm của rơm tháng Mười. Từ ngữ tả hoạt động của các bạn nhỏ. Đặt câu với từ ngữ tìm được.

- Cảm nhận được những câu văn miêu tả hay, những hình ảnh đẹp.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**2. Phẩm chất**

- Yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, yêu thiên nhiên, đất nước.

- Nhân ái: Có lối sống thân ái, chan hòa với thiên nhiên.

- Chăm chỉ: chăm học.

*-* Trách nhiệm: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV.** Máy tính, giáo án.

**2. HS.** SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu. 5’**  ***Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học*.  **\* Kiểm tra bài cũ**  - GV cho HS nhắc lại tên bài học trước  - Gọi 2-3 HS nêu cảm nhận của mình khi học bài đọc đó.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Khởi động**  - GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu:  SGK  + GV hướng dẫn HS quan sát tranh minh hoạ bài đọc trong  + *Bức tranh vẽ gì?*  + Cảnh này gợi cho em cảm xúc gì?  - GV kết nối giới thiệu bài học: *Quê hương là nơi ghi dấu những kỉ niệm tuổi thơ không thể nào quên. Một trong những kỉ niệm đó là kỉ niệm về mùa gặt và niềm vui của trẻ em được chạy nhảy, lăn lộn trên những con đường đầy rơm vàng óng. Chúng ta cùng xem lại những hình ảnh này qua bài đọc Rơm tháng Mười.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng. 25’**  ***Mục tiêu:*** *HS đọc bài Rơm tháng Mười ngắt nghỉ hơi đúng. Biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm khi đọc bài văn miêu tả.*  - GV đọc mẫu bài đọc: Chú ý: Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nhịp thơ đúng. Biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm khi đọc bài văn miêu tả.  - GV hỏi: Bài đọc gồm mấy đoạn?  - GV thống nhất cách chia đoạn.  - HDHS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 1)  GV mời HS nêu một số từ khó phát âm do ảnh hưởng của địa phương.  *+ Trong bài đọc có từ ngữ nào em thấy khó đọc?*  + *GV viết bảng từ khó mà HS nêu và tổ chức cho HS luyện đọc.*  - HDHS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 2)  - GV gọi HS đọc chú giải các từ khó  - GV giải thích thêm cho HS một số từ ngữ khó hiểu ngoài phần chú giải từ ngữ trong SGK:  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.  **TIẾT 2**  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV yêu cầu HS đọc 1 câu hỏi:  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận  - GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi trong SGK:  Câu 1: *Đọc câu mở đầu và cho biết tác giả bài đọc viết về kỉ niệm gì?*  *Câu 2+3*  - GV yêu cầu HS đọc câu hỏi  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận  *-* GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi và trả lời các câu hỏi.  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài văn, em hiểu điều gì?*   * *GV liên hệ, mở rộng:*   + GV chiếu cho HS quan sát và giới thiệu thêm một số tranh ảnh về mùa lúa chín vàng cùng hình ảnh người nông dân làm cây rơm….  + Em biết gì về cây rơm? Cây rơm thường có ở đâu? Vì sao lại làm thành cây rơm?  - GV đánh giá sự tiến bộ của học sinh và tuyên dương HS đã hoàn thành tốt phần trả lời câu hỏi  **Hoạt động 3: Luyện tập. 15’**  *Mục tiêu: HS trả lời các câu hỏi trong phần Luyện tập SGK trang 103.*  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của 2 câu hỏi:  **Câu 1: Tìm trong bài đọc các từ ngữ:**  **a. Tả màu sắc, mùi thơm của rơm tháng Mười.**  **b. Tả hoạt động của các bạn nhỏ.**  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT. GV phát phiếu khổ A3 cho 2 HS. GV yêu cầu HS làm bài vào phiếu.  - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả.  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  **4. HĐ vận dụng, trải nghiệm**  *Mục tiêu: HS vận dụng bài học để thực hành đặt câu.*  **Câu 2: *Đặt câu với một từ ngữ em vừa tìm được ở Bài tập 1.***  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  - GV nêu: *Hãy nhớ lại những hình ảnh các bạn nhỏ, về cây lúa, cánh đồng lúa, rơm vàng, các con vật…. đã được kể bằng những từ ngữ nào ? có những hoạt động nào….để các em có thể đặt được câu có nội dung hoàn chỉnh.*  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm bốn.  Lưu ý: Giáo viên khuyến khích HS có thể đặt nhiều câu.  - GV mời đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV nhận xét, tuyên dương ý thức hợp tác nhóm.  - GV nhận xét, góp ý, sửa sai.  **-** Gọi 1 HS đọc toàn bài  - GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau bài học.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò HS tìm thêm các từ về thời tiết để học bài sau. | - HS nhắc lại tên bài học trước*.* **Bài đọc 1: Bé xem tranh** - 2 – 3 HS chia sẻ cảm nhận của mình.  - HS chú ý.  - HS hoạt động cả lớp:  + HS quan sát, trả lời câu hỏi liên quan đến nội dung tranh:  Các bạn nhỏ chơi trốn tìm quanh cây rơm. Cây rơm có màu vàng óng….  Nhà em vào mỗi mùa gặt mẹ em thường làm một cây rơm như vậy......  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HSTL: 3 đoạn  - HDHS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 1)  - HS đọc phần chú giải từ ngữ:  - HS luyện phát âm từ khó *nắng hanh, rơm, ngõ ngách, lăn lộn, nép, lim dim, lửng lơ.*  - HS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 2). HS khác nhận xét góp ý  - HS đọc phần chú giải từ ngữ:  *+ Rơm: phần trên của thân cây lúa đã gặt và đập hết hạt.*  *+ Nắng hanh: nắng khô và hơi lạnh.*  *+ Hổ phách: nhựa thông hóa đá, màu vàng nâu, trong suốt.*  *+ Dệ tường: rìa tường, mép tường.*  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS thi đọc.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nge, đọc thầm theo.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm đôi.  - HS trình bày:  *Câu 1: Tác giả bài đọc viết về kỉ niệm những mùa gặt tuổi thơ.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS làm việc nhóm, nhận phiếu, chia sẻ trong nhóm, viết kết quả vào phiếu nhóm.  - HS trình bày  PHIẾU THẢO LUẬN NHÓM  Nhóm số:*…*   |  |  | | --- | --- | | ***Câu hỏi*** | ***Trả lời*** | | *3a. Tả vẻ đẹp của nắng tháng Mười.* | *cái nắng hanh tháng Mười trong như hổ phách. /... bầu trời trong xanh, tràn ngập nắng ấm tươi vàng...* | | *3b. Tả vẻ đẹp của rơm tháng Mười.* | *Những con đường làng đầy rơm vàng óng ánh. / Rơm phơi héo toả mùi hương thơm ngầy ngậy. / Rơm như tấm thảm vàng khổng lồ và ấm sực trải khắp ngõ ngách, bờ tre.* | | Câu 3: *Trẻ con trong làng chơi những trò chơi gì trên những con đường, sân, ngõ đầy rơm.* | *Câu 3: Trẻ con chạy nhảy, nô đùa trên những con đường rơm, sân rơm. Bất cứ chỗ nào bọn trẻ cũng nằm lăn ra để sưởi nắng hoặc lăn lộn, vật nhau, chơi trò đi lộn đầu xuống đất. Tôi làm chiếc lều rơm nép vào dệ tường hoa ngoài sân. Nằm trong đó, tôi thò đầu ra, lim dim mắt nhìn bầu trời trong xanh, tràn ngập nắng...* |   - HS trả lời: *Qua bài văn, em hiểu tháng Mười vào mùa gặt, những con đường làng đầy rơm và niềm vui cùa trẻ em được chạy nhảy, lăn lộn, vật nhau trên nhưng con đường làng đầy rơm vàng óng ánh luôn là kỉ niệm đẹp trong tâm trí trẻ em nông thôn.*  *-HS xem ảnh hoặc vi deo/ Chia sẻ cảm nhận*  - HS làm bài vào vở, vào phiếu.  - HS trình bày:  - HS nêu yêu cầu bài tập  - HS thảo luận  -HS trình bày  *Câu 2:*  *a. Cánh đồng lúa chín nom như một tấm thảm vàng khổng lồ.*  *b. Mấy chú cún con chạy nhảy, nô đùa ầm ĩ.*  -1 HS đọc toàn bài. Cả lớp theo dõi  - HS liên hệ bản thân rồi chia sẻ.  *+ Bài đọc kể lại những kỉ niệm đẹp về mùa gặt, những con đường làng đầy rơm và niềm vui của trẻ em được chạy nhảy, lăn lộn trên những con đường làng đầy rơm vàng óng.*  - HS ghi nhớ thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ**

…………………………………………………………………………………

….………………………………………………………………………………

**Giáo dục thể chất**

**CHỦ ĐỀ : MÔN THỂ THAO TỰ CHỌN (Bóng đá)**

**Bài 57: Ôn đỡ bóng bằng chân. Trò chơi “Lăn bóng tiếp sức” (T4)**

**I.Yêu cầu cần đạt.**

**1.Kiến thức,kĩ năng**

- Ôn đỡ bóng bằng chân. Trò chơi “Lăn bóng tiếp sức”

- Biết cách thực hiện các động tác đỡ bóng bằng chân trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên. Biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi.

- GDHS đoàn kết trong tập luyện, yêu thích môn học.

**2. Về năng lực**:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các động tác đỡ bóng bằng chân trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác làm quen đỡ bóng bằng chân.

**3.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh, trang phục thể thao, bóng đá, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Bài thể dục PTC.  - Trò chơi “chuyển bóng bằng tay”  https://lh6.googleusercontent.com/vmsxPNhSxNmLZPyJHwnT4cHa6_hXNDO36Kt4RZSD68vO3ZhNUolhO_I1FIcfHfiriSXdjAX8w9QhbzkDsxTspR3vkPLbHxsDCQ68DlMaQ3ObXpHnj51nFV7Ki0_OCSpd6ipx5mY  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Ôn đỡ bóng bằng đùi.  - Ôn đỡ bóng bằng lòng bàn chân.    -**Luyện tập**  Tập theo tổ nhóm    Tập theo cặp đôi  Tập cá nhân  Thi đua giữa các tổ    - Trò chơi “Lăn bóng tiếp sức”  https://lh4.googleusercontent.com/Yk4n3zdILepTgZTVcXQvnMiXNncVuwenG2TkLzVlnHMkh1m1A0BFMxyxETEMm9F_PR9Vrhrllzxy4xf-kJLpuPqkxsd8aAGVMoG-k67qFIH-B_2zy9p-ObcG_CqevISfa9miYMQ  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  -  Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.   Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’    2-3’    16-18’    3-5’    4- 5’ | 2x8N  2x8N    4 lần    3 lần  3 lần  1 lần    2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hô nhịp, HS tập  - GV hướng dẫn chơi    - GV làm mẫu lại động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Phân công tập theo cặp đôi  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS bật tại chỗ hai tay chống hông 15 lần  - Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT2 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹   - HS khởi động theo GV.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  - HS Chơi trò chơi.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                🚹  - HS quan sát GV làm mẫu  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  - HS tiếp tục quan sát    ĐH tập luyện theo tổ  🚹                 🚹  🚹🚹       🚹      🚹🚹  🚹       GV    🚹  - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ  lên  thi đua    - Chơi theo hướng dẫn  🚹🚹🚹-------------  🚹🚹🚹-------------                  🚹  HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS trả lời  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

Thứ năm ngày 13 tháng 4 năm 2022

**Hoạt động trải nghiệm**

# **EM VÀ CÁC B ẠN**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Giới thiệu được về một người bạn hàng xóm của mình.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Thể hiện được tình cảm với người bạn hàng xóm qua món quà tự làm

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK.

**b. Đối với HS:**

* SGK.
* Bút, bút màu, hồ dán, băng dính, giấy màu, kéovà các đồ dùng trang trí khác.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Em và các bạn.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Người bạn hàng xóm của em**  **a. Mục tiêu:** HS giới thiệu được về một người bạn hàng xóm của mình.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia HS thành các nhóm.  - GV nêu yêu cầu: *HS giới thiệu về một người bạn hàng xóm của mình với các bạn trong nhóm theo gợi ý:*  *+ Tên người bạn hàng xóm của em là gì?*  *+ Hãy kể những việc em thường làm bạn cùng bạn?*  *+ Em thích điều gì ở bạn?*  *+ Em muốn học hỏi điều gì ở bạn?*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_36.png*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp về người bạn hàng xóm của mình.  **c. Kết luận:** *Ngoài bạn cùng lớp, chúng ta còn có những người bạn hàng xóm rất đáng yêu. Các em hãy trân trọng tình bạn và học hỏi những điều tốt đẹp ở bạn.*  **Hoạt động 4: Món quà tặng bạn**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS bày tỏ được tình cảm với người bạn hàng xóm qua món quà từ làm.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nêu nội dung hoạt động: *HS sử dụng bút, bút màu, kéo, thước kẻ, giấy màu,…và các đồ dùng trang trí khác để làm một món quà tặng người bạn hàng xóm của mình.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_37.png  - GV hướng dẫn HS suy nghĩ về ý tưởng của món quà và thực hiện làm món quà để tặng bạn.  - GV hỗ trợ, giúp đỡ nếu HS còn lúng túng.  **c. Kết luận:** *Món quà này tuy nhỏ nhưng chứa đầy ý nghĩa của tình bạn. Người bạn hàng xóm sẽ rất vui khi nhận được mòn quà của các em. Ngoài ra, các em hãy thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bằng những lời nói và việc làm cụ thể.*  - GV nhắc nhở HS:  + *Về nhà tặng bạn hàng xóm món quà mình đã làm.*  *+ Có sự quan tâm, giúp đỡ người bạn hàng xóm bằng những việc làm cụ thể.* | - HS chia thành các nhóm.  - HS giới thiệu về bạn theo gợi ý.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS chuẩn bị các đồ dùng cần thiết.  - HS thực hiện làm quà tặng bạn.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện hoạt động tại nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ**

…………………………………………………………………………………

….………………………………………………………………………………

**Toán**

**Tiết 148 : Phép cộng có nhớ trong phạm vi 1000 (2 Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực Toán học**

- Biết cách đặt tính và thực hiện tìm kết quả phép cộng trong phạm vi 1000

- Vận dụng được kiến thức, kỹ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học: Thông qua các hoạt động quan sát, so sánh, trao đổi, nhận xét, ước lượng sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét trong bối cảnh thực tiễn, HS có cơ hội được phát triển N giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học. Kích thích trí tò mò của HS về toán học, tăng cường sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác, cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.

**2. Phẩm chất:** Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng điện tử, máy tính, máy chiếu. Sách giáo khoa

- HS: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng học toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3-5’)**  - GV cho HS chơi trò chơi: **Ai nhanh – Ai đúng**  - GV giới thiệu trò chơi.  - Chọn đội chơi: Cô sẽ chọn ra 2 đội chơi, mỗi đội sẽ có 3 bạn chơi.  - GV nêu luật chơi: Cô đưa phép tính yêu cầu 2 đội chơi. Trong thời gian nhanh nhất, đội nào điền đúng kết quả thì đội đó dánh chiến thắng.  - Cho HS chơi.  - Gọi HS đánh giá và bình chọn đội thắng cuộc  - GV tổng kết trò chơi, chọn đội thắng cuộc và khen HS.  \* GV dẫn dắt vào bài mới  - GV nói: *Giờ trước chúng ta đã học phép cộng không nhớ trong phạm vi* *1000.* *Vậy để biết cách tính cộng số có 3 chữ số với số có 3 chữ số có nhớ trong phạm vi 1000 , tiết toán hôm nay như thế nào thì cô và các em cùng tìm hiểu nội dung* ***Tiết 148:Phép cộng có nhớ trong phạm vi 1000 (Tiết 1)***  - GV đưa tên bài mới lên màn chiếu và ghi bảng tên đầu bài.  **2. Hình thành kiến thức mới (15-20’)**  **\* Giới thiệu phép tính 719 + 234** **và thao tác tìm kết quả**  - GV cho HS quan sát bức tranh trong sách giáo khoa trên máy chiếu.  - GV cho HS thảo luận theo nhóm 4 và trả lời câu hỏi :  + Bức tranh vẽ gì?  + Yêu cầu HS đọc các thông tin có trong bức tranh  + Từ các thông tin, hãy nêu thành một bài toán mà em biết?  + Yêu cầu HS nêu phép tính tìm số hành khách.  - GV gọi đại diện một nhóm trả lời, các nhóm khác nhận xét và bổ sung.  - GV cho học sinh nêu lại phép tính vừa tìm được:  - GV viết phép tính 719 + 234 = ? gọi HS lên bảng.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 nêu cách đặt tính và tính  **a) Giới thiệu phép cộng.**  - GV gọi đại diện nhóm nêu cách làm.  GV chốt lại các bước thực hiện phép tính: 719 + 234 = ?  B1: Đặt tính  B2: Tính  - Thực hiện tính từ phải sang trái.  + 9 cộng 4 bằng 13 viết 3 nhớ 1  +1 cộng 3 bằng 4 thêm 1 bằng 5 viết 5  +7 cộng 2 bằng 9, viết 9  - GV vừa viết lên bảng vừa nêu các bước cho HS nghe  - GV gọi một số HS nêu lại các bước thực hiện phép tính.  - Cả lớp cùng nêu.  - GV nêu phép tính: 567 + 316 = ?  Yêu cầu HS thực hiện vào bảng con  GV quan sát và theo dõi, sửa chữa cho HS còn sai. Cả lớp cùng theo dõi đáp án của bạn trong video nhé  - GV chốt và khen ngợi học sinh.  **- GV chốt**: Phép tính 719 + 234: *Đây là phép cộng dạng số có 3 chữ số với cho số có 3 chữ số trong phạm vi 1000 có nhớ*  + Vậy để thực hiện phép cộng số có 3 chữ số cho số có 3 chữ số các con làm thế nào?  + Em cần ghi kết quả các phép tính dạng này ra sao?  - GV chốt và khen HS  **\* GV chuyển ý vào bài 1.**  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (10-15’)**  **Bài tập 1: Tính**  -Y/c hs mở SGK trang 68 để đọc thầm bài tập 1.  - Gọi 1 HS đọc đầu bài  - GV hỏi: Bài tập 1 yêu cầu gì?  - Các phép tính này được viết như thế nào?  - Y/C HS làm bài tập số 1 vào bảng con cá nhân**.**  - Gọi 4 HS chia sẻ, mỗi hs một phép tính.  - Y/C hs nêu ý kiến về bài làm của các bạn.  - GV chốt kết quả đúng  - Yêu cầu HS đổi phiếu kiểm tra bạn  - GV biểu dương khen ngợi qua hoạt động làm phiếu.  - GV yêu cầu HS nêu cách tính của phép thứ nhất. (567 + 316)  - *Vậy qua bài tập 1, các em cần chú ý gì khi thực hiện các phép tính này*?  *-* **GV chốt kiến thức chung:**  *+ Thực hiện cộng từ phải sang trái, thực hiện cộng từ hàng đơn vị đến hàng chục, từ hàng chục đến hàng trăm. lưu ý nhớ cộng thêm 1 chục vào hàng chục và hàng trăm.*  *+ Khi viết, ta viết các chữ số thẳng cột với nhau*  **Bài 2 : Đặt tính rồi tính**  - GV yêu cầu một HS đọc đầu bài.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở, 4 HS làm bảng phụ  - GV đến từng em kiểm tra và nhắc nhở HS còn lúng túng.  - Gv mời 4 HS lên chia sẻ bài của mình.  - GV yêu cầu HS đổi bài kiểm tra chéo và nêu cách làm cho bạn nghe.  - GV kiểm tra một vài nhóm và chốt đáp án đúng.  *-* **GV chốt kiến thức chung:**  *+ Thực hiện cộng từ phải sang trái, thực hiện cộng từ hàng đơn vị đến hàng chục, từ hàng chục đến hàng trăm. lưu ý nhớ cộng thêm 1 chục vào hàng chục và hàng trăm.*  *+ Khi viết, ta viết các chữ số thẳng cột với nhau.*  **4. Hoạt động vận dụng (3-5’)**  *- Em hãy cho cô biết hôm nay các em đã làm quen với dạng phép tính nào?*  - GV giới thiệu tên trò chơi: ***“Cây hoa điểm tốt”***  - GV nêu luật chơi: 4 bạn 1 nhóm. Các nhóm sẽ cùng thi nhau viết thật nhanh phép tính cộng có nhớ trong phạm vi 1000 vào bông hoa sau đó lên dán vào cây.  - Tổ chức cho HS chơi.  - Tổng kết trò chơi.  - GV nói kết thúc bài học: Như vậy cô và các em đã tìm hiểu xong bài: *Phép cộng có nhớ trong phạm vi 1000. Dựa vào kiến thức của tiết học này, các em hãy về nhà tìm hiểu trước các tình huống thực tế có liên quan đến phép cộng có nhớ trong phạm vi 1000 để học tốt hơn tiết học sau.* | - HS lắng nghe  - 2 đội - mỗi đội 3 HS  + Đội Sơn Ca.  + Đội Họa mi.  - HS lắng nghe  - HS chơi  - 1 HS đánh giá 2 đội chơi và bình chọn nhóm chơi tốt nhất.  - HS lắng nghe  - HS đọc nối tiếp tên đầu bài.  - HS quan sát tranh  - HS thảo luận theo nhóm 4  + Bức tranh vẽ một bạn nhỏ, một chiếc tàu hỏa và một chiếc máy bay.  + có 719 hành khách, 234 hành khách. tất cả có bao nhiêu hành khách?  + Một đoàn tàu có 719 hành khách, máy bay có 234 hành khách. Hỏi tất cả có bao nhiêu hành khách?  - HS nêu phép tính: 719 + 234 =?  - Đại diện các nhóm trả lời và nhận xét.  - HS đọc: 719 + 234 =?  - HS quan sát, lên bảng làm  + HS thảo luận nhóm và nêu cách đặt tính và tính cho nhau nghe.  + Đại diện nhóm nêu cách làm trước lớp.  + Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS nêu lại các bước khi tính  - HS: cộng từ phải sang trái. Cộng từ hàng đơn vị đến hàng chục, từ hàng chục đến hàng trăm. Viết các chữ số ở kết quả - tổng- thẳng cột với các số ở trên- các số hạng  - HS thực hiện  - HS lắng nghe  + Cộng từ phải sang trái. Cộng từ hàng đơn vị đến hàng chục.  + Viết các chữ số ở kết quả - tổng- thẳng cột với các số ở trên- các số hạng  - HS đọc thầm  - 1 HS đọc to, cả lớp theo dõi.  - HS nêu  - HS nêu: được viết theo cột dọc  - HS làm bài cá nhân  - 4 HS lên bảng trình bày trên bảng các.  - HS nêu ý kiến đánh giá bài của bạn  - Đổi chiếu kiểm tra sau.  - HS nêu : + 7 cộng 6 bằng 13 viết 3 nhớ 1  + 6 cộng 1 bằng 7 thêm 1 bằng 8 viết 8  +5 cộng 3 bằng 8, viết 8  - HS nêu  - HS lắng nghe  - 4 HS làm bảng phụ. HS làm cá nhân  - HS đọc đề bài  - HS chia sẻ  - HS đổi chéo bài  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS thực hiện chơi  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**LUYỆN NÓI VÀ NGHE: NÓI VỀ MỘT TRÒ CHƠI,**

# **MÓN ĂN CỦA QUÊ HƯƠNG *(1 tiết)***

**1. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực ngôn ngữ**

- HS trao đổi nhóm, nói những gì mình biết về một trò chơi của trẻ em ở quê; hoặc về một loại bánh, món ăn quê hương.

- Biết lắng nghe ý kiến của các bạn. Biết nhận xét, đánh giá ý kiến của các bạn.

- Cảm nhận được sự thú vị, nét đẹp của trò chơi, món ăn, loại bánh quê hương.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**2. Phẩm chất**

- Yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, yêu thiên nhiên, đất nước.

- Nhân ái: Biết trân trọng yêu quý những trò chơi hay món ăn dân gian

- Chăm chỉ: chăm học.

*-* Trách nhiệm: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV.** Máy tính, ti vi. Giáo án. Tranh ảnh cỡ to hình một số trò chơi dân gian, loại bánh, món ăn trong SGK. Tranh ảnh cỡ to hình một số trò chơi dân gian, loại ánh món ăn GV mang đến, sưu tầm được.

**2. HS.** SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu. 5’**  ***Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.*  - GV cho HS chơi trò chơi “Giải ô chữ”.    - GV lần lượt nêu câu hỏi, nêu số ô chữ và cho HS giải ô chữ  - GV giới thiệu bài học:- GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học hôm nay, các em sẽ nói về những loại bánh hoặc món ăn quê hương. Hoạt động này là sự chuẩn bị để các em tham gia tích cực Ngày hội quê hương được tổ chức ở tiết Góc sáng tạo cuối tuần sau.*  **2. Hoạt động Luyện tập – Thực hành. 25’**  **Hoạt động 1: Chọn nhan đề, hình thành nhóm và thảo luận**  ***Mục tiêu:*** *HS quan sát tranh minh họa bài tập, nói về trò chơi dân gian, loại bánh, món ăn quê hương*.  - GV gắn hình ảnh của Bài tập 1 cho cả lớp quan sát. GV mời 2HS nối tiếp nhau đọc nội dung yêu cầu 12, 1b.  - GV mời HS nói đề mình chọn.  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 5-6 HS. Nhóm nói về trò chơi dân gian. Nhóm nói về loại bánh, món ăn quê hương.  - GV yêu cầu HS các nhóm thảo luận, nói về trò chơi dân gian; loại bánh, món ăn.  + 1a: *Nói về một trò chơi thiếu nhi ở quê em. Đó là trò chơi gì? Ôn lại cách chơi để thực hành trước lớp.*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_4.png*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_5.png+**1b: *Nói về một loại bánh hay món ăn của quê hương mà em yêu thích.***  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV nhận xét, tuyên dương ý thức hợp tác nhóm.  - GV nhận xét, góp ý, sửa sai.  **Hoạt động 2: Chia sẻ kết quả trao đổi**  ***Mục tiêu:*** *Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình*.  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của Bài tập 2: *Đại diện các nhóm chia sẻ về kết quả.*  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình.  - GV yêu cầu các nhóm khác nghe và đọc kết quả.  - GV quan sát các nhóm trình bày và nhận xét.  **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  *Mục tiêu: Vận dụng bài học vào cuộc sống*  *\* Tổ chức cho HS chơi trò chơi Ai nhanh Ai đúng nói tên các trò chơi trên màn hình*    - Tổng kết trò chơi.  - Gọi HS chia sẻ cảm nhận sau giờ học  - Nhận xét, biểu dương HS | - HS hào chứng nghe GV nêu thể lệ trò chơi.  - HS giải ô chữ: *(1) thả diều, (2) ô ăn quan, (3) bánh dò, (4bánh gai, bánh xu xê*  - HS nghe GV giới thiệu bài học.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS nói đề mình chọn.  - HS chia thành các nhóm.  - HS các nhóm thảo luận.  - HS trình bày:  *- Nhóm 1: Nhóm tôi có 6 bạn. Bạn A muốn giới thiệu trò chơi trốn tìm và bạn B muốn giới thiệu trò chơi mèo đuổi chuột.*  *+ Tôi giới thiệu trò chơi trốn tìm: Là trẻ con, chắc chắn bạn nào cũng thích chơi trò trốn tìm. Một bạn nhắm mắt đếm “năm, mười, mười lăm, hai mươi”. Các bạn còn lại trốn thật kĩ. Nếu bị tìm thấy sẽ phải nhắm mắt để những người còn lại đi trốn.*  *+ Tôi giới thiệu trò chơi mèo đuổi chuột: Ở quê tôi, trẻ em thích chơi trò mèo đuổi chuột. Khi chuột chạy, mèo đuổi theo, chúng tôi đọc to: “mèo đuổi chuột, mời bạn ra đây, tay nắm chặt tay, đứng thành vòng rộng. Chuột luồn lỗ hổng, mèo chạy đằng sau”. Vui ơi là vui.*  *- Nhóm 2: Nhóm tôi có 5 bạn. Bạn A muốn giới thiệu món bánh trôi. Tôi rất thích làm bánh trôi. Mẹ đã dạy tôi làm bánh trôi. Tôi nặn những viên bột trò, đặt một viên đường nhỏ vào giữa rồi bỏ vào nồi luộc. Khi mẹ vớt bánh, tôi rắc hạt vừng lên trên. Đĩa bánh thơm nức, đẹp ơi là đẹp.*    - HS chơi trò chơi Ai nhanh Ai đúng  - HS thi nói nhanh tên trò chơi |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ**

…………………………………………………………………………………

….………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**Bài Biết 2: VIẾT VỀ MỘT TRÒ CHƠI, MÓN ĂN CỦA QUÊ HƯƠNG**

**1. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực ngôn ngữ**

- Viết được đoạn văn về một trò chơi; một loại bánh, món ăn của quê hương thể hiện tình cảm yêu quý quê hương.

- Đoạn viết trôi chảy, rõ ràng, mạch lạc.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**2. Phẩm chất**

- Yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, yêu thiên nhiên, đất nước.

- Nhân ái: Biết trân trọng yêu quý những trò chơi hay món ăn dân gian

- Chăm chỉ: chăm học.

*-* Trách nhiệm: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV.** Máy tính, ti vi,Giáo án. Tranh ảnh sưu tầm được.

**2. HS.** SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu. 5’**  ***Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.*  **-** Tổ chức cho cả lớp hát bài hát  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học trước, các em đã luyện nói về một trò chơi dân gian; món ăn, loại bánh. Trong tiết học này, các em sẽ viết lại những gì mình đã nói. Các bài viết này cùng sẽ là sự chuẩn bị để cả lớp tổ chức thành công Ngày hội quê hương ở Góc sáng tạo tuần sau.*  **2. HĐ Luyện tâp thực hành. 25’**  ***Mục tiêu:*** *HS viết 4-5 câu giới thiệu về một trò chơi thiếu nhi hoặc một loại bánh, món ăn của quê hương theo gợi ý.*  **BT1: Viết đoạn văn 4-5 câu theo 1 trong 2 đề**   * GV chiếu lần lượt từng đề và cùng HS phân tích.   **Câu 1. *Viết 4-5 câu giới thiệu về một trò chơi thiếu nhi ở quê hương em****.*  *Gợi ý:*  *- Đó là trò chơi gì?*  *- Cách chơi thế nào?*  *- Em thường chơi với ai?*  *- Em thích trò chơi đó như thế nào?*  **Câu 2: *Viết 4-5 câu giới thiệu vềmột loại bánh, món ăn của quê hương em.***  *Gợi ý:*  *- Đó là bánh gì (món ăn gì)?*  *- Bánh đó (món ăn đó) làm bằng gì?*  *- Bánh đó (món ăn đó) ngon như thế nào?*  - GV yêu cầu mỗi HS chọn 1 đề. Ai luyện nói đề nào ở tiết trước sẽ viết đoạn văn theo đề đó ở tiết này. Các em có thể viết nhiều hơn 5 câu.   * GV yêu cầu HS nhắc lại cách trình bày đoạn văn và tư thế ngồi viết. * GV cho HS viết bài vào vở. GV quan sát, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.   - GV mời 3-4 HS đọc bài viết.  + GV phân tích bài hay bằng hỏi: Sau khi đọc bài của bạn, em thấy bài của bạn có gì hay?  + Hoặc GV mời 2-3 HS chỉ ra lỗi sai trong bài của bạn.  - GV sửa lỗi sai cho HS, nếu có.  - GV thu vở, đánh giá bài làm của HS.  - GV nhận xét, khen những HS viết được đoạn văn hay, vui và thú vị. GV chữa nhanh một số đoạn văn (chính tả, từ, câu).  **BT2: Chuẩn bị cho hoạt động trong Ngày hội quê hương**  **Mục tiêu:** *HS nghe GV thông báo chuẩn bị các hoạt động cho Ngày hội quê hương; các nhóm giới thiệu trò chơi sẽ chuẩn bị đồ dùng cho trò chơi, các nhóm giới thiệu món ă sẽ manh đến lớp món ăn.*  - GV thông báo cần chuẩn bị 3 hoạt động trong Ngày hội quê hương:  + Sưu tầm tranh, ảnh, viết, vẽ về quê hương.  + Giới thiệu trò chơi của thiếu nhi ở quê hương.  + Giới thiệu món ăn của quê hương.  \*Để chuẩn bị chu đáo cho ngày hội, GV nhắc HS cần hoàn thiện đoạn viết.  - GV hướng dẫn các nhóm:  + Nhóm giới thiệu trò chơi sẽ chuẩn bị đồ dùng trò chơi: khăn để chơi bịt mắt bắt dê, dây thừng để chơi kéo co,....  + Nhóm giới thiệu về món ăn, loại bánh sẽ mang đến lớp bánh hoặc món ăn.  - GV yêu cầu cả lớp sẽ làm bài tập sưu tầm tranh ảnh; viết, vẽ về quê hương trong tiết Bài viết 2 của tuần tới. | - Lớp hát  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS lựa chọn đề bài để làm bài.  - HS nhắc lại: Đầu câu viết hoa, cuối câu sử dụng dấu câu phù hợp. Câu đầu tiên viết lùi vào 1 ô…  - HS viết bài vào vở. (HS có thể viết nhiều hơn 4-5 câu tuỳ theo khả năng)  - HS đổi vở cho nhau, cùng soát lỗi.  - 3-4 HS đọc bài viết. Cả lớp theo dõi, nhận xét, phân tích cái hay chỉ ra lỗi sai trong bài của bạn (nếu có).  - HS lắng nghe, tiếp thu.  Nhiệm vụ:  + Sưu tầm tranh, ảnh, viết, vẽ về quê hương.  + Giới thiệu trò chơi của thiếu nhi ở quê hương.  + Giới thiệu món ăn của quê hương.  + Nhóm giới thiệu trò chơi sẽ chuẩn bị đồ dùng trò chơi: khăn để chơi bịt mắt bắt dê, dây thừng để chơi kéo co,....  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ**

…………………………………………………………………………………

….………………………………………………………………………………

---------------------------------------------------

**Buổi chiều:**

**Tiếng Việt**

# **TỰ ĐỌC SÁCH BÁO: ĐỌC SÁCH BÁO VIẾT VỀ QUÊ HƯƠNG (2 tiết)**

**1. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.1. Năng lực ngôn ngữ**

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp.

- Đọc (kể) trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe những gì vừa đọc, Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc phù hợp với lớp 2.

- Nhận diện được bài văn xuôi, thơ.

- Biết ghi chép lại một số câu văn câu thơ hay, hình ảnh đẹp; bày tỏ tình cảm với quê hương, với nhâm vật trong sách báo.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**2. Phẩm chất**

- Yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, yêu thiên nhiên, đất nước.

- Nhân ái: Biết trân trọng yêu quý những trò chơi hay món ăn dân gian

- Chăm chỉ: chăm học.

*-* Trách nhiệm: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV.** Máy tính, tivi. Giáo án. Tranh ảnh sưu tầm được.

**2. HS.** SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu. 5’**  ***Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học*.  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học ngày hôm nay, chúng ta sẽ: Giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp. Đọc (kể) trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe những gì vừa đọc, Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc phù hợp với lớp 2. Chúng ta cùng vào bài học.*  **1. HĐ Luyện tập, thực hành. 25’**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học và chuẩn bị**  ***Mục tiêu:*** *HS đọc yêu cầu bài tập và chuẩn bị theo sự hướng dẫn của GV.*  **-** GV mời 3 HS đọc nối tiếp 3 yêu cầu của tiết học:  **Câu 1: *Em hãy mang đến lớp quyển sách, tờ báo viết về quê hươg. Giới thiệu sách báo với các bạn trong nhóm.***  + GV mời 1 số HS giới thiệu với các bạn quyển sách, tờ báo của mình: tên sách, tên tác giả, tên nhà xuất bản,...  **Câu 2: Tự đọc một truyện, bài thơ, bài báo em thích.**  - HS đọc bài thơ mẫu Em yêu nhà em.  - GV giới thiệu bài thơ mẫu Em yêu nhà em: *Đây là một bài thơ hay của nhà thơ Đoàn Thị Lam Luyến nói về tình cảm của một bạn nhỏ với ngôi nhà của mình. Tình yêu quê hương bắt đầu từ tình cảm với ngôi nhà, với những vật, con vật, những người gần gũi xung quanh các em.*  **Câu 3: *Đọc lại (hoặc kể lại) cho các bạn nghe một truyện, bài thơ, bài báo em vừa đọc.*** *.*  **Hoạt động 2: Tự đọc sách báo**  *Mục tiêu: HS tự đọc sách, báo mà mình mang đến lớp; đọc kĩ một đoạn em yêu thích.*  - GV giữ cho lớp học yên tĩnh để HS đọc. Nhắc HS khi đọc cần ghi lại vào sổ hoặc phiếu đọc sách những câu văn hay, đáng ghi nhớ.  - GV đi tới từng bàn giúp HS chọn bài, đoạn đọc.  **3. HĐ Vận dụng, trải nghiệm(12p)**  *Mục tiêu: Chia sẻ với bạn những câu văn, câu thơ em thích. Vận dụng vào thực tiễn cuộc sống*  **Hoạt động 3: Đọc cho các bạn nghe**  ***Mục tiêu:*** *HS đọc trước lớp đoạn hoặc bài mình thích.*  - GV hướng dẫn HS đọc cho bạn cùng nhóm nghe những gì em vừa đọc.  - GV yêu cầu lần lượt từng HS đọc to, rõ ràng, trước lớp một đoạn hoặc bài mình thích. HS đọc xong, các HS khác đặt câu hỏi.  - GV khen ngợi những HS đọc to, rõ ràng, đọc hay, cung cấp những thông tin thú vị.  \*Liên hệ: *Qua bài thơ/ câu chuyện*  *đó, em biết thêm được điều gì về những nét đẹp thiên nhiên, văn hóa của dân tộc Việt Nam*  - GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách chia sẻ dễ hiểu, thú vị. Nói rõ ưu điểm để HS cùng học hỏi. Nếu HS mang sách có bài giới thiệu đến lớp thì GV khuyến khích HS trao đổi sách để mở rộng nội dung đọc.  *\*.*  - Yêu cầu HS chia sẻ bài thơ. Câu chuyện với người thân.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  + HS đọc tên một số đầu sách được giới thiệu trong SGK: *Quê nội, Xóm Bờ Giậu, Đất rừng phương Nam, Quê ngoại.*  + HS giới thiệu với các bạn quyển sách, tờ báo của mình: tên sách, tên tác giả, tên nhà xuất bản,...  - HS giới thiệu với các bạn quyển sách, tờ báo của mình.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc sách, báo và ghi vào phiếu đọc sách.  - HS đọc sách trong nhóm.  - HS đọc trước lớp.  + Thiên nhiên tươi đẹp, nhiều cảnh đẹp... nhiều món ăn ngon, nhiêu trò chơi dân gian............  -HS lắng nghe  -HS ghi nhớ vận dụng |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ**

…………………………………………………………………………………

….………………………………………………………………………………

---------------------------------------------------

***Giáo dục địa phương***

**Chủ đề 2: Ngành nghề ở quê hương em**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Kể tên một số ngành, nghề tiêu biểu của Hải Dương hiện nay.

* Sưu tầm và giới thiệu được một ngành, nghề mà em thích hoặc em biết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:**

- Máy tính, …..

2. **Học sinh**

- Sách GK,…

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| 1. Khởi động  * Gv yêu cầu HS quan sát ảnh trong SGK, sau đó miêu tả lại cho bạn nghe một số ngành, nghề ở địa phương qua hoạt động nhóm 2. | * HS quan sát tranh- cùng bạn trao đổi. |
| * GV cho HS thảo luận trước lớp. | * HS trình bày trước lớp. |
| 1. Khám phá   **\*) Hoạt động 1**: **Kể tên những ngành, nghề ở địa phương em.**  GV yêu cầu HS làm việc theo cặp.   * GV cùng HS nhận xét. | * HS làm việc theo cặp, kể tên ngành , nghề * Đại diện một số nhóm lên trình bày trước lớp. |
| **\*) Hoạt động 2: Tìm hiểu sản phẩm của các ngành nghề.**  - GV yêu cầu HS quan sát ảnh, chia sẻ nhóm 4.  - GV cùng HS nhận xét- Kết luận- liên hệ ngành, nghề địa phương: nấu rượu, bánh gai,…  3. Thực hành  \*) Hoạt động 3: Củng cố kiến thức về ngành, nghề quê hương em   * GV cùng HS nhận xét. | * HS làm việc cá nhân- nhóm. * Chia sẻ trước lớp. * HS tự chọn ảnh chụp nghề mà mình thích, tìm hiểu thông tin- giới thiệu với bạn trong nhóm 4. * Một số nhóm trình bày trước lớp. |
| 1. Vận dụng:   \*) GV yêu cầu: Trưng bày sản phẩm mình sưu tầm được về một số ngành, nghề….  GV cùng học sinh nhận xét, liên hệ, giáo dục bảo vệ và giữ gìn làng nghề truyền thống quê hương.  **Hoạt động nối tiếp**   * GV cho HS nói về cảm nhận về các ngành, nghề….. liên hệ. | * HS trưng bày theo nhóm, báo cáo trước lớp. * HS thực hiện theo yêu cầu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thứ sáu ngày 14 tháng 4 năm 2022

**Toán**

**PHÉP CỘNG CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 1000 (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực Toán học**

- Biết cách đặt tính và thực hiện tìm kết quả phép cộng trong phạm vi 1000

- Vận dụng được kiến thức, kỹ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học: Thông qua các hoạt động HS có cơ hội được phát triển Nl giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.

**2. Phẩm chất:** Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng điện tử, tivi. Sách giáo khoa

- HS: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng học toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3-5’)**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - GV kết nối vào bài: *Bài học hôm nay giúp các em ghi nhớ và vận dụng cách thực hiện các bài toán có liên quan về cộng có nhớ trong phạm vi 1000*  - GV ghi tên bài: tiết 2 -  ***Phép cộng có nhớ trong phạm vi 1000 (Tiết 2)***  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **Bài tập 3: Tính (theo mẫu)**  -Y/c HS mở SGK trang 69 để đọc thầm bài tập 3.  - Gọi 1 HS đọc đầu bài  - GV hỏi: Bài tập 3 yêu cầu gì?  - Các phép tính này được viết như thế nào?  - GV cho HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính phép tính 367+25  - Y/C HS làm bài tập số 3 vào bảng con cá nhân**.**  - Y/C hs nêu ý kiến về bài làm của các bạn.  - GV chốt kết quả đúng  - Gv nêu cách tính cụ thể  **Bài tập 4: Tính (theo mẫu)**  -Y/c hs mở SGK trang 69 để đọc thầm bài tập 4.  - Gọi 1 HS đọc đầu bài  - GV hỏi: Bài tập 4 yêu cầu gì?  - Các phép tính này được viết như thế nào?  - HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính phép tính 176+8  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách làm, GV chốt lại cách thực hiện và lưu ý hs cách đặt tính.  - HS tự làm các phép tính vào vở, đổi vở kiểm tra chéo  **Bài 5: Đặt tính rồi tính**  GV y/c hs đọc đề bài  + Khi đặt tính các con cần lưu ý điều gì?  - GV y/c hs làm bài vào vở.  - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho hs.  - GV đặt câu hỏi để hs nhắc lại cách đặt tính trong từng trường hợp.  **4. Vận dụng (3-5’)**  **Bài 6: Giải bài toán**  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh minh họa, đọc bài toán.  - Yêu cầu HS phân tích đề toán.:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn biết đội công nhân mang đến vườn hoa tất cả bao nhiêu chậu hoa ta làm phép tính gì?  - gọi hs trình bày bài làm của mình.  - Gọi hs nhận xét bài làm.  - GV chốt lại kết quả:  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | -  HS hát và vận động theo bài hát *Em học toán*  - HS lắng nghe.  - HS ghi tên bài vào vở.  - HS đọc thầm  - 1 HS đọc to, cả lớp theo dõi.  - HS nêu  - HS nêu  HS làm việc:  - 4 HS lên bảng trình bày trên bảng các  - HS nêu ý kiến đánh giá bài của bạn  - Đổi chéo kiểm tra sau.  - HS nêu cách tính của phép thứ nhất. (635+7)  - 1 HS đọc to, cả lớp theo dõi.  - HS TL.  - HSTL.  HS làm việc:  - 4 HS lên bảng trình bày trên bảng các  - HS nêu ý kiến đánh giá bài của bạn  - Đổi chéo kiểm tra sau.  - Khi đặt tính cần lưu ý hàng đơn vị thẳng hàng đơn vị, hàng chục thẳng hàng chục, hàng trăm thẳng hàng trang.  - HS quan sát  *- Đội công nhân mang đến vườn hoa thành phố 368 chậu hoa hồng và 150 chậu hoa cúc.*  *- Hỏi đội công nhân mang đến vườn hoa tất cả bao nhiêu chậu hoa?*  *+ Phép cộng.*  - HS trình bày, 1 Hs làm bảng phụ.  - HS thảo luận  *Bài giải*  *Đội công nhân mang đến vườn hoa tất cả số chậu hoa là:*  *368+150=518 (chậu hoa)*  *Đáp số:518 chậu hoa*  - Phép cộng có nhớ trong phạm vi 1000  - HS nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ**

…………………………………………………………………………………

….………………………………………………………………………………

**Tự nhiên- Xã hội**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1**. Năng lực**

**1.1. Năng lực đặc thù**

- Hệ thống lại kiến thức đã học về các cơ quan vận động hô hấp và bài tiết nước tiểu.

- Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin, phân tích vấn đề và xử lí tình huống.

- Tự đánh giá việc làm của bản thân trong việc thực hiện: phòng, tránh cong vẹo cột sống; bảo vệ cơ quan hô hấp; phòng tránh bệnh sỏi thận.

- Biết nhắc nhở các bạn đeo cặp đúng cách và không nhịn tiểu.

- HS có cơ hội phát triển năng lực đặc thù (NL khoa học): Năng lực nhận thức khoa học, năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học

**1.2. Năng lực chung**: Phát triển NL tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo

**2. Về phẩm chất:** Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái và trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực. (Biết yêu quý, trân trọng bản thân và những người khác)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Các hình minh họa trong SGK/107. Mẫu phiếu tự đánh giá trang 108/ sgk. Tranh 2 tình huống.

- HS: Vở BT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3-5’)**  **-** GV cho Hs hát tập thể 1 bài  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “AI THÔNG MINH HƠN AI”  + GV đưa ra các thẻ ghi: hô hấp, bài tiết, bài tiết  + HS sẽ thực hiện chọn thẻ vè chia sẻ về những điều mà em biết về các cơ quan đó  - GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới: Bài Ôn tập và đánh giá Chủ đề Con người và sức khỏe (Tiết 2).  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (15-20’)**  *Mục tiêu: Biết đánh giá việc làm của bản thân trong việc thực hiện: phòng, tránh cong vẹo cột sống; bảo vệ cơ quan hô hấp; phòng tránh bệnh sỏi thận.*  **Hoạt động 2: Tự đánh giá**  ***Bước 1: Làm việc theo nhóm***  - GV yêu cầu HS *dựa vào mẫu phiếu tự đánh giá ở trang 108 SGK để chia sẻ với các bạn những việc nào em đa làm thường xuyên, thỉnh thoảng (chưa làm thường xuyên) hoặc chưa thực hiện và những thói quen bản thân các em cần thay đổi để thực hiện được việc phòng tránh cong vẹo cột sống, bảo vệ cơ quan hô hấp, phòng tránh bệnh sỏi thận.* Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_19.png  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời một số HS xung phong chia sẻ với cả lớp về việc làm của bản thân em trong việc thực hiện: phòng tránh cong vẹo cột sống, bảo vệ cơ quan hô hấp, phòng tránh bệnh sỏi thận.  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (10-15’)**  *\*Mục tiêu: HS biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.*  **Hoạt động 3: Đóng vai**  ***Bước 1: Làm việc cá nhân***  - GV yêu cầu từng cá nhân nghiên cứu hai tình huống trang 108 SGK.Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_20.png  ***Bước 2: Làm việc theo nhóm***  - GV hướng dẫn HS: Nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận về cách đưa ra lời nhắc nhở với bạn trong mỗi tình huống. Sau đó, yêu cầu một số bạn tập đóng vai xử lí tình huống 1; các bạn khác tập đóng vai xử lí tình huống 2.  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  Các nhóm lên bảng đóng vai. HS nhóm khác, GV nhận xét, góp ý cho lời nhắc nhở của từng nhóm.  **4. Củng cố**  *Mục tiêu: Khắc sau kiến thức bài học*  - GV và HS hệ thống lại nội dung bài  - GV nhận xét, đánh giá, biểu dương  - Nhắc Hs tích cực vận dụng bài học vào cuốc sống  - Chuẩn bị bài sau | - Cả lớp hát  - HS tham gia trò chơi: “AI THÔNG MINH HƠN AI”  -HS lắng nghe  -HS đọc yêu cầu của bảng đánh giá  - HS làm việc theo nhóm đôi cùng hoàn thành nhiệm vụ  Nhiều HS xung phong chia sẻ với cả lớp về việc làm của bản thân em trong việc thực hiện: phòng tránh cong vẹo cột sống, bảo vệ cơ quan hô hấp, phòng tránh bệnh sỏi thận  - HS đọc yêu cầu + quan sát tranh  - HS trình bày.  **-** HS quan sát tranh, đọc hai tình huống.  - HS lắng nghe, thực hiện thảo luận theo nhóm.  - HS đóng vai. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Hoạt động trải nghiệm**

# **SINH HOẠT LỚP - GÓC NHỊP CẦU TÌNH BẠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Giúp HS phát triển khả năng sáng tạo và biết bày tỏ tình cảm với bạn bè.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Thể hiện được tình cảm của mình với bạn bè.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.

**b. Đối với HS:**

* SGK.
* Giấy bìa cứng, giầy màu, bút, bút màu, thước kẻ, keo, băng dính, hồ dán,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Góc nhịp cầu tình bạn.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Thể hiện được tình cảm của mình với bạn bè.  **b.Cách tiến hành:**  - GV phổ biến nội dung hoạt động: HS sẽ làm góc Nhịp cầu tình bạn theo gợi ý sau:  *+ Sử dụng những đồ dùng đã được chuẩn bị để cắt, dán, tạo thành hộp thư.*  *+ Mỗi hộp thư có thể đặt những tên gọi khác nhau. C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_38.png+ Dán hộp thư và trang trí góc Nhịp cầu tình bạn.*  - GV hướng dẫn mỗi HS có thể viết những lời yêu thương, nhắn gửi cho một bạn nào đó mình yêu quý, sau đó bỏ vào hộp thư.  - GV mời một số HS mở hộp thư của mình và đọc cho cả lớp nghe.  - GV hướng dẫn HS cách sử dụng góc Nhịp cầu tình bạn.  - GV khen ngợi, khuyến khích sự sáng tạo của HS. | - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS viết những lời nhắn gửi.  - HS đọc thư.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**Nhận xét của Ban giám hiệu:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………